

Bản án số: 115/2017/HS-PT
Ngày 13 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuyên

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 120/2017/TLPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Trần Hữu P, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo bị kháng cáo, bị kháng nghị: **Trần Hữu P**, sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện R, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; con ông Trần Văn B và bà Phan Thị Kim L; có vợ là Dương Thị D và 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013); bị tạm giam từ ngày 09/3/2017 đến ngày 23/3/2017 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh; tại ngoại – Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1983; trú tại: Thôn 11, xã N, huyện R, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Hữu S là đồng phạm với bị cáo Trần Hữu P, nhưng bị xét xử tại một bản án khác.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 06/6/2007, sau khi ăn giỗ xong tại nhà anh M, trong khi xem cờ tướng, giữa Trần Hữu P và Nguyễn Thành T phát sinh mâu

thuần, nên Trần Hữu P và bạn là Nguyễn Hữu S đi về nhà. Trên đường về, Trần Hữu P và Nguyễn Hữu S gặp L là anh trai Nguyễn Thành T, nên kể lại sự việc cho L nghe, thì Nguyễn Thành T chạy đến, dùng xẻng đánh về phía Trần Hữu P, làm khuỷu tay và mé đầu trái của Trần Hữu P chảy máu, do đó Nguyễn Hữu S chở Trần Hữu P về nhà. Trên đường về gặp Nguyễn Thành T chạy xe phía trước, nên Trần Hữu P nói Nguyễn Hữu S điều khiển xe ép vào xe của Nguyễn Thành T và dùng dây thắt lưng đánh vào lưng Nguyễn Thành T. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Thành T qua nhà Nguyễn Hữu S, đem theo một chiếc búa đinh, chửi bới và thách thức Nguyễn Hữu S, Trần Hữu P, thì bị Trần Hữu P dùng cuốc xạc cỏ đánh trúng ngón út bàn chân trái. Nguyễn Thành T chạy về nhà lấy dao phát rồi tiếp tục chạy sang thách thức Nguyễn Hữu S, Trần Hữu P. Nguyễn Hữu S, Trần Hữu P đuổi đánh lại thì Nguyễn Thành T bỏ chạy và bị vấp té, sau đó Nguyễn Thành T bị Nguyễn Hữu S dùng dao phát chém một nhát vào vùng mông, mặt sau đùi phải.

Tại bản giám định pháp y số 141/TT/GDPY ngày 04/7/2007 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Thương tật của anh Nguyễn Thành T có tỷ lệ: Vết thương vùng mông đùi phải, đứt gân cơ mông lớn, cơ nhị đầu đùi, cơ bám gân, cơ bám mạc; hạn chế gấp háng nhiều, đi lại đau: Tỷ lệ 25%; các vết thương phần mềm khác: Tỷ lệ 03% cộng lùi = 02%. Tổng số: 25% + 02 % = 27%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu P phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, khoản 2 điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hữu P 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng và án phí.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu S, do bị cáo bỏ trốn, cơ quan điều tra tách vụ án, nên bị cáo bị xét xử trong một vụ án khác. Tại bản án số 45/2017/HSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Ngày 02/10/2017, người bị hại Nguyễn Thành T kháng cáo yêu cầu áp dụng hình phạt tù, không cho bị cáo Trần Hữu P hưởng án treo.

Ngày 26/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông kháng nghị một phần bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật và hình phạt, đề nghị không áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt tù bị cáo.

Ngày 17/11/2017, người bị hại rút đơn kháng cáo và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo do người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 tháng tù và không áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 14 giờ ngày 06/6/2007, tại nhà của Nguyễn Hữu S thuộc thôn 1, xã N, huyện R, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Trần Hữu P cùng với Nguyễn Hữu S đã có hành vi dùng cuộc xạc cỏ và dao phát chém anh Nguyễn Thành T, gây thương tích với tỷ lệ 27%. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 49/2017/HSST ngày 28/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp kết án bị cáo Trần Hữu P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Sau khi xảy ra mâu thuẫn, mặc dù bị cáo Trần Hữu P và Nguyễn Hữu S đã chủ động ra về, nhưng sau đó bị hại vẫn dùng xẻng đánh bị cáo Trần Hữu P khi vô tình gặp lại. Sau khi bị Trần Hữu P đánh trả, bị hại lại tiếp tục về nhà lấy hung khí và chủ động sang nhà bị cáo Trần Hữu P thách thức, đe dọa. Như vậy, bị hại là người có lỗi trước trong vụ án này. Bị cáo Trần Hữu P gây thương tích cho bị hại là do đuổi theo bị hại sau khi bị bị hại chửi bới, thách thức. Tổng thương tích gây ra cho bị hại là 27%, nhưng phần thương tích do hành vi của bị cáo Trần Hữu P trực tiếp gây ra chỉ 2%. Như vậy, mức độ nguy hiểm trong hành vi của bị cáo Trần Hữu P là không cao; bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự và có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2003 của Hội đồng Thẩm phán. Cấp sơ thẩm cho bị cáo hưởng án treo là tương xứng, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và đúng với quy định của pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo; có căn cứ chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát về áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo do có đơn xin giảm nhẹ hình phạt của người bị hại.

Do người bị hại có đơn rút nội dung kháng cáo, căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng Hình sự, đình chỉ xét xử nội dung kháng cáo của người bị hại.

[3]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sửa bản án sơ thẩm về áp dụng điều luật.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hữu P 02 (hai) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện R, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ.CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk R'lấp;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thuyên